

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin học phần

Tên học phần : Thực hành kỹ thuật hiện đại trong công nghệ thực phẩm

Mã học phần : 05201112

Số tín chỉ : 1(0,1,2)

Loại học phần : Tự chọn

Phân bố thời gian: 6 tuần, trong đó:

- Thí nghiệm/Thực hành (TN/TH) : 05 tiết/tuần
- Tự học : 10 tiết/tuần

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần trước: Công nghệ chế biến thực phẩm (05200019)
- Học phần song hành: Không

2. Mục tiêu học phần:

| Chuẩn đầu ra HP | Mục tiêu học phần (Học phần này trang bị cho sinh viên) | Chuẩn đầu ra CTĐT |
|------------------------|--|--------------------------|
| G1 | Trình tự các bước, các thông số, các yếu tố ảnh hưởng, các biến đổi trong các quá trình | ELO 3 |
| G2 | Kiến thức về cấu tạo và chức năng của từng loại thiết bị, khả năng tính toán các thông số liên quan đến thiết bị | ELO 4,5 |
| G3 | Kỹ năng tổ chức làm việc nhóm, sắp xếp sản xuất hợp lý, tác phong làm việc, kỹ năng vận hành thiết bị | ELO 8, 9 |
| G4 | Nghiêm túc trong thực hành; Trung thực trong báo cáo; Có ý thức vận dụng những kiến thức đã học vào trong sản xuất thực tế ở các công ty, xí nghiệp. | ELO 10, 11 |

3. Chuẩn đầu ra của học phần:

| Chuẩn đầu ra HP | | Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể) | Chuẩn đầu ra CTĐT |
|-----------------|------|--|-------------------|
| G1 | G1.3 | Trình bày được các bước, các thông số; Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng; Giải thích được các biến đổi diễn ra trên các công đoạn thực hiện. | ELO 3 |
| G2 | G2.1 | Hiểu được nguyên lý hoạt động, ứng dụng của từng thiết bị, hệ thống trong sản xuất thực phẩm. Tính toán được cân bằng vật chất cho mỗi quy trình. | ELO 4 |
| | G2.2 | Giải thích được các hiện tượng, các vấn đề có thể xảy ra khi vận hành thiết bị. | ELO 5 |
| G3 | G3.1 | Làm việc theo nhóm với tinh thần hợp tác, hiệu quả trong công việc chung để tạo ra sản phẩm đạt chất lượng. | ELO 8 |
| G4 | G4.1 | Thực hiện đúng nội qui phòng thí nghiệm, an toàn trong quá trình thực hiện; trung thực trong báo cáo. | ELO 10 |
| | G4.2 | Có ý thức vận dụng những kiến thức đã học vào trong sản xuất tạo ra sản phẩm chất lượng và an toàn đáp ứng yêu cầu thực tế. | ELO 11 |

4. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham dự 100% giờ học thực hành;
- Sinh viên phải chuẩn bị lý thuyết của bài thí nghiệm mới được dự lớp;
- Làm đầy đủ các bài thí nghiệm và các bài báo cáo thí nghiệm.

5. Đánh giá học phần:

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Đánh giá học phần: điểm trung bình cộng của các bài thực hành có trong học phần. Trong đó:
 - + Điểm kiểm tra bài đầu giờ: 20%;
 - + Điểm thao tác, thời gian thực hiện: 20%;
 - + Điểm thái độ học tập (ý thức tổ chức, kỷ luật, an toàn, vệ sinh): 20%;
 - + Điểm bài báo cáo, sản phẩm: 40%.

6. Nội dung học phần:

| STT | Tên bài | Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ) | | | |
|-------------|---|--------------------------------------|-----------|-----------|-----------|
| | | Tổng | Lý thuyết | TN/TH | Tự học |
| 1. | Ứng dụng lén men liên tục trong lén men ethanol | 15 | 0 | 5 | 10 |
| 2. | Ứng dụng sóng siêu âm trong trích ly các hợp chất kháng oxy hóa | 15 | 0 | 5 | 10 |
| 3. | Ứng dụng của vi sóng trong trích ly các hợp chất kháng oxy hóa | 15 | 0 | 5 | 10 |
| 4. | Ứng dụng sấy phun trong vi bao chất béo | 15 | 0 | 5 | 10 |
| 5. | Ứng dụng sấy thăng hoa trong sản xuất enzyme | 15 | 0 | 5 | 10 |
| 6. | Ứng dụng lọc màng trong sản xuất các sản phẩm sữa | 15 | 0 | 5 | 10 |
| Tổng | | 90 | 0 | 30 | 60 |